

Số: 159/TB-THADS

Hòa Thành, ngày 26 tháng 12 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá**

*Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;*

*Căn cứ Bản án, Quyết định số 63/DSST ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số 82/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 12/QĐ-CCTHAS ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành;*

*Căn cứ kết quả thẩm định giá số 45/TB-THADS ngày 14 tháng 11 năm 2023 của chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành;*

*Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản ngày 21 tháng 12 năm 2023.*

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Xuyên Á.

Địa chỉ: Lầu 9 tòa nhà Viễn Đông, số 14 Phan Tôn, Phường Đakao, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh; Chi nhánh Tây Ninh: số 159 L, đường lộ Chánh Môn A, khu phố 6, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, để tổ chức bán đấu giá tài sản của bà Hồ Chí Nguyệt Minh, địa chỉ: khu phố Long Thành, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh theo quy định của pháp luật.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

1- Quyền sử dụng đất diện tích 190,80m<sup>2</sup>, thửa 625, tờ bản đồ số 09, tọa lạc tại khu phố Long Thành, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

2- Tài sản trên đất: 01 nhà cấp 4, mái che, nhà vệ sinh, trụ bê tông, bồn inox 1000 lít, giếng khoan.

Vậy, thông báo kết quả lựa chọn cho Công ty đấu giá hợp danh Xuyên Á và đương sự được biết./.

**Nơi nhận:**

- Công TTĐTQG về đấu giá tài sản (đăng tin);
- Trang thông tin điện tử Cục THADSTN (đăng tin);
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



Thái Văn Trữ

Hòa Thành, ngày 21 tháng 12 năm 2023

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM**  
**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH XUYỀN A**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Chấp hành viên đánh giá
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22,0	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0,0	0,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm	4,0	4,0



	<i>tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>		
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã</i>	4,0	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0	3,0
III	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>39,0</b>	<b>39,0</b>
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0	6,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	16,0	16,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0	16,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1,</i>	5,0	5,0

	3.2 hoặc 3.3		
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	5,0
4	So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0	3,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0	4,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	2,0	2,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	2,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0	3,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	0,0	0,0
IV	Thủ lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0	5,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thủ lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thủ lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo	5,0	5,0



	<i>quy định của Bộ Tài chính)</i>		
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	2,0
Tổng số điểm		93	90
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
I	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	<i>Đủ điều kiện</i>	<i>Đủ điều kiện</i>

CHẤP HÀNH VIÊN



Thái Văn Trứ